

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS - ST
Ngày: 18/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Chiên - Ông Lý Quang Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Thỏ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thỏ tham gia phiên toà:
Ông Đồng Xuân Tím - Kiểm sát viên

Ngày 18/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST - HS, ngày 04/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST - HS ngày 08/11/2021 đối với bị cáo:

1. Lý Thị L (Tên gọi khác: Không); sinh năm: 1974; Nơi sinh: Huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Tung Chung Vang, xã Mù Sang, huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý A Su (đã chết) và bà Hằng Thị Chu (đã chết); chồng Vàng Chinh P, sinh năm: 1972 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm: 1997, con nhỏ sinh năm: 2010; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/6/2021, đến ngày 27/6/2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Vàng Chinh P (Tên gọi khác: Không); sinh năm: 1972; Nơi sinh: Huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Tung Chung Vang, xã Mù Sang, huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A Trống (đã chết) và bà Dừ Thị Giao, sinh năm: 1937; vợ Lý Thị L, sinh năm: 1974 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm: 1997, con nhỏ sinh năm: 2010; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/6/2021, đến ngày 28/6/2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch cho bị cáo Lý Thị L: Anh Thảo A Đình, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Tổ dân phố Pa So, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 17/6/2021, Lý Thị L cùng chồng là Vàng Chinh P cả hai đang làm nương ở khu vực Xá Tổng, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ giáp ranh với Lũng Sủ - Kim Bình - Vân Nam - Trung Quốc thì có một người đàn ông không quen biết đi từ Trung Quốc sang Việt Nam đến nương L và P và hỏi P bằng tiếng Mông là có mua ma túy không, L biết P nghiện ma túy nên khi P bảo mua Heroine cho P sử dụng để có sức khỏe làm nương tiếp thì L đồng ý, L lấy 700 NDT (tiền Trung Quốc) đưa cho P, P đã mua 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh (*bên trong có 05 cục Heroine*). Sau khi mua được Heroine P đưa cho L cầm với mục đích cho P sử dụng hàng ngày. Nhận gói Heroine L cất giấu vào trong túi quần L đang mặc rồi cả hai đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L lấy gói Heroine chia thành 27 gói nhỏ gói bằng mảnh nilon màu xanh và cất vào 01 hộp nhựa màu trắng.

Đến khoảng 07 giờ ngày 18/6/2021, P nói với L đưa cho P một ít Heroine để sử dụng. L lấy 01 gói Heroine trong tổng số 27 gói đưa cho P sử dụng, 26 gói Heroine còn lại L cho vào trong túi quần bên phải mặc trên người. Sau khi có được Heroine P sử dụng bằng hình thức hít, đến 09 giờ ngày 18/6/2021, tổ công tác của Đoàn biên phòng Đào San - Bộ đội biên phòng tỉnh Lai Châu làm nhiệm vụ đi qua nhà của Lý Thị L, thấy L có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác tuyên truyền, vận động, giải thích có đồ vật gì liên quan đến ma túy thì giao nộp. L đã giao nộp 01 lọ nhựa, màu trắng bên trong có 26 gói Heroine, số tiền 50.000 đồng cho tổ công tác và khai nhận số Heroine mà Lý Thị L và Vàng Chinh P mua về để P sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Ngày 18/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 26 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lý Thị L và Vàng Chinh P có khối lượng 1,3 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 1,3 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục của L, P gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 529/GĐ-KTHS ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*26 gói chất bột màu trắng (Ký hiệu từ M1 đến M26) thu giữ của L và P là ma túy, loại Heroine*”.

Đối với số tiền thu giữ của L và tại Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 50.000 đồng gửi đến giám định là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án là: 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Tang vật còn lại của vụ Lý Thị L”; số tiền 50.000 đồng. Hiện số vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 65/CT - VKS ngày 03/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố các bị cáo Lý Thị L, Vàng Chinh P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lý Thị L, Vàng Chinh P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điều 17, 58, 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Thị L từ 02 năm đến 02 năm 02 tháng tù, xử phạt bị cáo Vàng Chinh P từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự; điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Vật chứng còn lại của vụ Lý Thị L”; đề nghị trả lại cho bị cáo Lý Thị L số tiền 50.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo hứa cải tạo thành công dân tốt xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Đoàn biên phòng Đào San- Bộ đội biên phòng tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, Đoàn biên phòng Đào San. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, Đoàn biên phòng Đào San đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/6/2021 tại lán ruộng thuộc xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Lý Thị L và Vàng Chinh P là hai vợ chồng đang làm nương thì có một người đàn ông hỏi hai vợ chồng có mua ma túy không. P bảo L đưa tiền để mua ma túy mục đích sử dụng. Sau khi P mua được Heroine đưa lại cho L chia nhỏ thành 27 gói, đến ngày 18/6/2021 L đưa cho P 01 gói Heroine để sử dụng, 26 gói còn lại L cất giấu trên người. Khoảng 09 giờ cùng ngày tại nhà của vợ chồng L thuộc bản Tung Chung Vang, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu Lý Thị L, Vàng Chinh P bị Đoàn biên phòng Đào San lập biên bản bắt người phạm tội quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kết quả giám định 26 gói chất bột màu trắng kết luận là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 1,3 gam. Như vậy bị cáo L và P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 1,3 gam Heroine.

[3] Đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Vàng Chinh P là người nghiện chất ma túy, nên có nói với vợ là Lý Thị L đưa tiền mua Heroine về để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, khối lượng chất ma túy mà các bị cáo tàng trữ trái phép là 1,3 gam Heroine. Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố các bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Đánh giá về vai trò đồng phạm thì đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong vụ án này hai bị cáo là vợ chồng. Bị cáo P là người nghiện chất ma túy nên nói với vợ là bị cáo L đưa tiền cho P để đi mua Heroine về sử dụng để có sức khỏe làm nương. Bị cáo L khi được bị cáo P nói như vậy không can ngăn mà đồng ý đưa tiền cho P đi mua Heroine. Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án này thì bị cáo P là người thực hành chủ động mua ma túy, bị cáo L đồng phạm với vai trò giúp sức vì vậy mức hình phạt của bị cáo P phải cao hơn mức hình phạt của bị cáo L.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[5] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo P là người nghiện chất ma túy và bị cáo L là vợ nhưng không khuyên bảo chồng mà cùng chung ý chí với chồng trong việc mua ma túy dẫn đến vi phạm pháp luật. Vì vậy

cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự

[9] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Vật chứng còn lại của vụ Lý Thị L” cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 50.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Lý Thị L.

Về nguồn gốc số Heroine các bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết tên tuổi và địa chỉ, do vậy không đủ căn cứ để xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa các bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lý Thị L, Vàng Chinh P phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58, 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Thị L 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ. (từ ngày 18/6/2021 đến ngày 27/6/2021).

Xử phạt bị cáo Vàng Chinh P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ. (từ ngày 19/6/2021 đến ngày 28/6/2021).

Thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày các bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Vật chứng còn lại của vụ Lý Thị L”

- Trả lại cho bị cáo Lý Thị L số tiền 50.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho mỗi bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Các bị cáo
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

